

Số: 91/2020/QĐST-HNGĐ

VB, ngày 20 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị D; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn LĐ, xã TP, huyện VB, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Thôn A, xã TL, huyện VB, thành phố Hải Phòng,

Bị đơn: Anh; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn LĐ, xã TP, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị D và anh Phạm Văn D1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Phạm Văn D1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Phạm Văn D1 có 01 con chung là Phạm Hà T, sinh ngày 14-3-2016. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Anh D1 trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Phạm Văn D1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D nhận chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị D đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008081 ngày 22-4-2020. Hoàn trả lại chị D 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện VB;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện VB;
- TAND TP Hải Phòng;
- UBND xã TP huyện VB, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thương Huyền